

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính
trọng tâm năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ Về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2025 về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 240/QĐ-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch cải cách thủ tục hành chính trọng tâm năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 757/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Kon Tum năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 532/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc thành lập Tổ công tác cải cách thủ tục hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính trọng tâm năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Tổ công tác cải cách thủ tục hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/h);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (đ/b);
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh (t/h);
- UBND các huyện, thành phố (t/h);
- Văn phòng UBND tỉnh:
 - + CVP, các PCVP (t/d);
 - + Phòng HC-QT, NC (đ/b);
 - + Trung tâm Phục vụ HCC (t/m);
- Viễn thông Kon Tum (để p/hợp);
- Lưu: VT, TTHCC.VTH



CHỦ TỊCH

Lê Ngọc Tuấn

KẾ HOẠCH

Cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính trọng tâm năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 78 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 02 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. MỤC TIÊU

1. Quán triệt, triển khai chỉ đạo của Bộ Chính trị về công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC) tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và các nhiệm vụ, giải pháp theo yêu cầu của Quốc hội tại Nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024 và các chương trình, kế hoạch, đề án, văn bản được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành, bảo đảm thực hiện có kết quả, hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra trong năm 2025 và giai đoạn 2021-2025.

2. Tăng cường kiểm soát chặt chẽ việc ban hành quy định TTHC trong các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL); thực hiện nghiêm việc đánh giá tác động chính sách, TTHC, nâng cao hiệu quả việc tham vấn đối tượng chịu tác động, công tác thẩm định, thẩm tra.

3. Tiếp tục rà soát, kiến nghị cắt giảm, đơn giản hóa các TTHC thực chất, hiệu quả, trong đó tập trung cắt giảm giấy phép tại các sở, ngành, địa phương và loại bỏ ngay những quy định, TTHC đang là rào cản cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, nhà đầu tư và đời sống người dân để tháo gỡ các điểm nghẽn, khơi thông nguồn lực, tiết kiệm chi phí cho người dân, doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

4. Đổi mới toàn diện việc giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính; nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp, hướng tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hóa và dựa trên dữ liệu.

5. Gắn kết chặt chẽ giữa cải cách TTHC với chuyển đổi số, triển khai Đề án 06, hiện đại hóa công tác chỉ đạo, điều hành, phục vụ người dân, doanh nghiệp, tạo ra những chuyển biến mạnh mẽ, đổi mới tư duy, hành động; mạnh dạn thí điểm các sáng kiến, giải pháp mới đáp ứng yêu cầu thực tiễn và xu thế phát triển.

6. Tăng cường giám sát, đánh giá và trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền trong phục vụ Nhân dân; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác cải cách TTHC.

II. YÊU CẦU

1. Nêu cao tinh thần trách nhiệm, quyết tâm chính trị, nỗ lực, hành động của người đứng đầu các sở, ngành, địa phương trong chỉ đạo tổ chức thực hiện, ưu tiên nguồn lực triển khai. Xác định kết quả triển khai Kế hoạch này là một trong các căn cứ để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC của các sở, ngành, địa phương năm 2025 và giai đoạn 2021-2025.

2. Cải cách TTHC phát xuất phát từ lợi ích của người dân, doanh nghiệp; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, là chủ thể và là mục tiêu; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

3. Thực hiện chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử thông qua việc sử dụng các nền tảng, dữ liệu số được kết nối, chia sẻ đồng bộ thông suốt giữa bộ, ngành, địa phương và trong nội bộ cơ quan, tổ chức.

4. Các sở, ngành, địa phương xác định rõ trách nhiệm và chủ động tổ chức triển khai Kế hoạch này, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, địa phương liên quan, kịp thời phản ánh những vấn đề phát sinh, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện để Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo hoặc kiến nghị bộ, ngành Trung ương xem xét theo thẩm quyền.

5. Phát huy tốt nhất vai trò Tổ công tác cải cách TTHC của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc chỉ đạo, đôn đốc các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch; kịp thời nắm bắt, chỉ đạo xử lý tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách, TTHC là rào cản cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống của người dân.

III. NHỮNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Quán triệt, triển khai chỉ đạo của Bộ Chính trị về công tác cải cách TTHC tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 và các nhiệm vụ, giải pháp theo yêu cầu của Quốc hội tại Nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024 và các chương trình, kế hoạch, đề án, văn bản được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành, quyết tâm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao trong năm 2025 tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2025, Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2025; Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2025 và giai đoạn 2021-2025 tại Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ và Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 03 năm 2021, Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ, yêu cầu các đồng chí Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ cụ thể như sau:

1. Cải cách các quy định TTHC, quy định kinh doanh

a) Kiểm soát quy định TTHC ngày từ khâu xây dựng văn bản QPPL

- Kiểm soát chặt chẽ và thực hiện nghiêm việc đánh giá tác động chính sách, TTHC tại các dự thảo văn bản QPPL; tiếp thu đầy đủ ý kiến thẩm định về chính sách, TTHC. Thường xuyên giám sát, theo dõi việc thực hiện các quy định, TTHC sau khi được ban hành; kịp thời lắng nghe, phát hiện để sửa đổi, bổ sung những quy định, TTHC không còn phù hợp.

- Sở Tư pháp tập trung thẩm định quy định về TTHC tại dự án, dự thảo văn bản QPPL bảo đảm chỉ ban hành TTHC thật sự cần thiết, hợp pháp, khả thi với chi phí tuân thủ thấp nhất.

- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tăng cường, phát huy vai trò có ý kiến độc lập về quy định TTHC tại các đề án, dự án, dự thảo văn bản QPPL do các sở, ngành trình Ủy ban nhân dân tỉnh; thường xuyên lắng nghe, tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị từ các nguồn thông tin khác nhau, kịp thời báo cáo, tham mưu kiến nghị cấp thẩm quyền có giải pháp điều chỉnh, thay thế, bãi bỏ các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, TTHC hiện hành nhưng phát sinh nhiều bất cập trong thực tiễn triển khai.

b) Cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh (QĐKD), TTHC và phân cấp thẩm quyền giải quyết TTHC tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp

- Triển khai thực hiện phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định, TTHC liên quan đến phiếu lý lịch tư pháp tại Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 11 tháng 6 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ theo các văn bản hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương.

- Tổ chức triển khai thực hiện Chương trình cắt giảm giấy phép giai đoạn 2025-2030 ngay sau khi được Chính phủ phê duyệt.

- Rà soát, đơn giản hóa TTHC trong quản lý và triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia theo chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2025 về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Rà soát, xây dựng danh mục kết quả giải quyết TTHC có quy định hiệu lực từ 05 năm trở xuống và đề xuất phương án điều chỉnh (tăng hiệu lực hoặc đơn giản hóa thủ tục gia hạn, thông báo tự động...) gửi Văn phòng Chính phủ trong Quý III năm 2025 để tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Rà soát, xây dựng danh mục TTHC có quy định nộp, xuất trình các thành phần hồ sơ là kết quả giải quyết TTHC trước đó và đã được lưu trữ trong các cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành; đề xuất phương án bãi bỏ việc nộp, xuất

trình giấy tờ đó và thay thế bằng cách khai thác dữ liệu trong trường hợp các cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành đã kết nối với hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh, hoặc giấy tờ đó đã được các cơ quan nhà nước số hóa, lưu trữ tại kho quản lý dữ liệu điện tử, trước mắt áp dụng ngay đối với giấy tờ về công dân, đăng ký doanh nghiệp, hộ tịch điện tử, lý lịch tư pháp... gửi Văn phòng Chính phủ chậm nhất trong Quý III năm 2025 để tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

c) Cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước

- Tiếp tục rà soát, trình công bố đầy đủ TTHC nội bộ và nội dung chi tiết của TTHC nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước theo danh mục của Văn phòng Chính phủ tại văn bản số 5990/VPCP-KSTT ngày 22 tháng 8 năm 2024.

- Xác định đúng phạm vi, thẩm quyền ban hành TTHC nội bộ để rà soát, trình phê duyệt phương án đơn giản hóa theo thẩm quyền của tỉnh hoặc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án đơn giản hóa, bảo đảm mục tiêu, yêu cầu đề ra tại Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tập trung xây dựng, trình ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền sửa đổi các văn bản để thực thi các phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Rà soát, tái cấu trúc quy trình các TTHC nội bộ trên một số lĩnh vực đáp ứng yêu cầu thực hiện TTHC trên môi trường điện tử theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương.

2. Đổi mới việc thực hiện, giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp

- Công bố, công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác các TTHC trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC theo quy định; thực hiện nghiêm việc gửi, nhận văn bản điện tử, xử lý hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử; 100% hồ sơ TTHC phải được tiếp nhận, giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và liên thông, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp theo dõi, đánh giá quá trình thực hiện.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đổi mới toàn diện việc giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính.

- Rà soát, đánh giá lại chất lượng các dịch vụ công trực tuyến đang cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, bảo đảm chỉ duy trì cung cấp những dịch vụ công thực chất, hiệu quả, hoàn thành trong Quý II năm 2025.

- Đẩy mạnh triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình, dịch vụ công trực tuyến một phần; phấn đấu đạt 100% TTHC đủ điều kiện theo quy định của

pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình, tối thiểu 80% hồ sơ TTHC được xử lý hoàn toàn trực tuyến; khuyến khích người dân, doanh nghiệp thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; giảm tối đa thời gian, chi phí đi lại cho việc gửi hồ sơ và nhận kết quả giải quyết TTHC của các tổ chức, cá nhân; tăng tính công khai, minh bạch khi giải quyết TTHC; nâng cao trách nhiệm, trình độ chuyên môn và kiến thức về công nghệ thông tin của cán bộ công chức được phân công xử lý hồ sơ TTHC, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, gắn cải cách TTHC với chuyển đổi số quốc gia.

- Đẩy nhanh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP, làm sạch dữ liệu, gắn việc số hóa với thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC; tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa thông qua kết nối, chia sẻ dữ liệu với Kho quản lý dữ liệu cá nhân, tổ chức trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Đề án 06, thực hiện chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tiếp tục đơn giản hóa giấy tờ khi thực hiện TTHC và đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến.

- Tiếp tục hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin và kết nối, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, hệ thống thông tin dịch vụ công tập trung thuộc phạm vi quản lý của bộ, ngành để giải quyết TTHC, cấp kết quả điện tử và cung cấp dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp hoàn toàn trên môi trường điện tử.

- Tổ chức thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức và các kiến nghị, đề xuất, vướng mắc, khó khăn liên quan đến cơ chế, chính sách, TTHC là rào cản cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống của người dân. Tổ chức kiểm tra, xác minh, làm rõ hành vi những nhiều, gây khó khăn trong giải quyết TTHC và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có liên quan theo đúng quy định.

- Định kỳ hằng tháng công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và Cổng thông tin điện tử tỉnh.

- Tăng cường hoạt động kiểm tra công tác cải cách, kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; báo cáo cấp có thẩm quyền kết quả kiểm tra, kịp thời đề xuất biện pháp chấn chỉnh việc thực hiện.

- Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp đảm bảo đến hết năm 2025 đạt tối thiểu 65% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến toàn trình.

- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

+ Rà soát độc lập về chất lượng các dịch vụ công trực tuyến đang được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, kịp thời trao đổi các sở, ngành tái cấu trúc quy trình, nâng cấp dịch vụ, bảo đảm thực chất, hiệu quả.

+ Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tham mưu tổng kết, đánh giá việc thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 và Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.

+ Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện hoạt động kiểm tra công tác cải cách, kiểm soát TTHC, cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử trên địa bàn tỉnh.

3. Chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử gắn với cải cách TTHC

a) Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Rà soát các chế độ báo cáo bảo đảm chỉ ban hành những chế độ báo cáo thật sự cần thiết; cắt giảm các chế độ báo cáo đã được thay thế bằng dữ liệu số có sẵn từ các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu; triển khai báo cáo điện tử đối với các chế độ báo cáo trong nội bộ cơ quan; từng bước chuyển sang báo cáo tự động, dựa trên dữ liệu và theo thời gian thực, hoàn thành trong Quý II năm 2025.

- Thực hiện nghiêm việc xử lý văn bản và hồ sơ công việc trên môi trường điện tử.

b) Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục hoàn thiện Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh kết nối với Hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo quy định; kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu với hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành khác khi có yêu cầu phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- Hướng dẫn, đôn đốc các sở, ngành, địa phương trong việc gửi, nhận văn bản điện tử, thực hiện chế độ báo cáo phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh sau khi sắp xếp, hợp nhất tổ chức bộ máy chủ động rà soát, sửa đổi hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền

sửa đổi các văn bản QPPL có quy định TTHC thuộc phạm vi quản lý và trình công bố, công khai lại các TTHC, danh mục TTHC trên cơ sở công bố của bộ, ngành; sửa đổi quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC bảo đảm kế thừa các kết quả đã triển khai, không làm gián đoạn việc quản lý, theo dõi, tiếp nhận, giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc triển khai, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh những vấn đề vượt thẩm quyền.

b) Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này để triển khai thực hiện, bảo đảm chất lượng và tiến độ; tăng cường phối hợp, trao đổi, học hỏi kinh nghiệm trong triển khai với các sở, ngành, địa phương khác; chú trọng công tác đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác cải cách TTHC, giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp; đẩy mạnh công tác truyền thông trong cải cách TTHC để người dân, doanh nghiệp biết và đồng hành cùng cơ quan hành chính nhà nước.

c) Bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này trong dự toán ngân sách năm 2025 được cấp có thẩm quyền giao; khuyến khích việc huy động theo quy định của pháp luật các nguồn kinh phí ngoài ngân sách nhà nước để thực hiện.

d) Định kỳ hằng tháng báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này trong báo cáo tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách, kiểm soát TTHC hằng tháng gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 18 hằng tháng để tổng hợp, tham mưu báo cáo gửi Văn phòng Chính phủ.

2. Tổ công tác cải cách TTHC của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch này và chủ động khai thác, sử dụng Bộ Chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong công tác chỉ đạo, đôn đốc. Kịp thời chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của sở, ngành, địa phương; trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo.

3. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này tham mưu báo cáo tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách, kiểm soát TTHC; định kỳ hằng tháng báo cáo Văn phòng Chính phủ theo quy định./.
